

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2023
Về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Minh.

Bà Bùi Thị Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:**
Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2023/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023 về xác định cha cho con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/9/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/9/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị G, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 15/8 thôn Q, xã H, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị G trình bày: Chị G và anh Trung xây dựng gia đình với nhau năm 2010, quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị G đã sống ly thân sau đó làm thủ tục ly hôn với anh Trung. Tại Bản án ly hôn sơ thẩm số: 56 ngày 15/5/2023, Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trung. Trong thời gian sống ly thân, chị G có quan hệ tình cảm và có 01

con chung với anh Phạm Văn T đặt tên là Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023. Chị G đã tiến hành làm xét nghiệm ADN, tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 13/7/2023 của Công ty TNHH công nghệ di truyền NOVAGEN kết luận: Anh Phạm Văn T và cháu Phạm Thanh Trúc có quan hệ huyết thống Cha – Con.

Do chị G và anh T có con với nhau trong thời kỳ chị G đang có quan hệ hôn nhân với anh Trung và để đảm bảo quyền lợi của cháu Trúc. Chị G yêu cầu Tòa án xác định: Anh Phạm Văn T là cha của cháu Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023.

Tại Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Văn T trình bày: Anh T và chị G có quan hệ tình cảm và có với nhau với nhau 01 con chung đặt tên là Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023 trong thời kỳ chị G đang có quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Văn Trung. Sau khi Tòa án giải quyết cho chị G được ly hôn với anh Trung, anh T và chị G đã làm thủ tục đăng ký kết hôn theo luật định. Nay chị G có yêu cầu Tòa án xác nhận anh T là cha của cháu Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023, anh T yêu cầu Tòa án chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ, đồng thời triệu tập, ra thông báo yêu cầu anh Nguyễn Văn Trung có mặt tại tòa án và có ý kiến về việc chị G có yêu cầu xác định cha cho con, nhưng anh Trung không thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng theo quy định của pháp luật, từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện chưa đầy đủ quy định của pháp luật.

Về xác định cha cho con: Căn cứ vào lời khai của đương sự, kết quả xét nghiệm ADN và các tài liệu Tòa án thu thập đã đủ cơ sở xác định: Anh Phạm Văn T và cháu Phạm Thanh Trúc có quan hệ huyết thống cha – con. Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; các Điều 88, 91, 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị G có đơn khởi kiện yêu cầu xác định anh Phạm Văn T có nơi cư trú: Thôn Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là cha của cháu Phạm Thanh Trúc. Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a

khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Về ủy thác thu thập chứng cứ: Tòa án nhân dân huyện An Dương đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tiến hành biện pháp thu thập chứng cứ: Tổng đạt Thông báo thụ lý; hướng dẫn anh Trung viết bản tự khai hoặc tiến hành lấy lời khai của anh Trung về việc chị Bùi Thị G yêu cầu Tòa án nhân dân huyện An Dương xác định: Anh Phạm Văn T là cha của cháu Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023, đồng thời đã có công văn đôn đốc thực hiện việc ủy thác nhưng không có kết quả. Căn cứ vào khoản 5 Điều 105 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án.

[3] Về thủ tục tố tụng tại Tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Trung đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về xác định cha cho con: Cháu Phạm Thanh Trúc, sinh ngày 12/02/2023 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị G và anh Trung. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình thì cháu Trúc là con chung của chị G và anh Trung. Tuy nhiên cả chị G và anh T đều xác nhận cháu Trúc là con chung của hai người. Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 13/7/2023 của Công ty TNHH công nghệ di truyền NOVAGEN kết luận: Anh Phạm Văn T và cháu Phạm Thanh Trúc có quan hệ huyết thống cha – con. Nay cả chị G và anh T đều yêu cầu Tòa án xác định anh T là cha của cháu Phạm Thanh Trúc. Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; các Điều 88, 91, 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị đơn anh Phạm Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các Điều 88, 91, 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 5 Điều 105; khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Xác định anh Phạm Văn T là cha của cháu Phạm Thanh T, sinh ngày 12/02/2023 (Giấy chứng sinh số 23 ngày 12/02/2023 của Bệnh viện Kiến An Hải Phòng).

- Về án phí: Anh Phạm Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Chị Bùi Thị G và anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn Trung có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: T hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Lê Lợi, huyện An Dương;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Chính